

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**ĐƠN ĐỀ NGHỊ CẤP LẠI, CẤP ĐỔI GIẤY CHỨNG NHẬN**  
**QUYỀN SỬ DỤNG ĐẤT, QUYỀN SỞ HỮU NHÀ Ở**  
**VÀ TÀI SẢN KHÁC GẮN LIỀN VỚI ĐẤT**

**PHẢN GIHI CỦA NGƯỜI NHẬN HỒ SƠ**

Đã kiểm tra nội dung đơn đầy đủ, rõ ràng, thống nhất với giấy tờ xuất trình.  
Vào sổ tiếp nhận hồ sơ số:.....Quyển....  
Ngày...../...../.....  
Người nhận hồ sơ  
(Ký và ghi rõ họ, tên)

Kính gửi: .....

<b>I. PHẦN KÊ KHAI CỦA NGƯỜI ĐĂNG KÝ</b> <i>(Xem hướng dẫn viết đơn trước khi kê khai; không tẩy xóa, sửa chữa trên đơn)</i>			
Bà: Phạm Thị Thơm sinh năm 1948 CMND số 271 917 676 Địa chỉ thường trú: phường Xuân Bình, thị xã Long Khánh, tỉnh Đồng Nai			
<b>2. Giấy chứng nhận đã cấp đề nghị được cấp lại, cấp đổi</b>			
2.1. Số vào sổ cấp GCN 03553		2.2. Số phát hành GCN: AE 986778	
2.3. Ngày cấp GCN 19/1/2007			
<b>3. Lý do đề nghị cấp lại, cấp đổi Giấy chứng nhận:</b>			
<b>4. Thông tin thửa đất có thay đổi do đo đạc lại (kê khai theo bản đồ địa chính mới)</b>			
Tờ bản đồ số	Thửa đất số	Diện tích (m <sup>2</sup> )	Nội dung thay đổi khác
4.1. Nội dung trên GCN trước khi biến động: Thửa đất số:467 Tờ bản đồ số 4 Diện tích:251m <sup>2</sup>		4.2. Nội dung sau khi biến động: Thửa đất số:157 Tờ bản đồ số 07 Diện tích: 171,5 m <sup>2</sup>	
<b>5. Thông tin tài sản gắn liền với đất đã cấp GCN có thay đổi (kê khai theo thông tin đã thay đổi - nếu có)</b>			
Loại tài sản		Nội dung thay đổi	
5.1. Thông tin trên GCN đã cấp: - Loại tài sản: .....; - Diện tích XD (chiếm đất): ..... m <sup>2</sup> ;		5.2. Thông tin có thay đổi: - Loại tài sản: .....; - Diện tích XD (chiếm đất): ..... m <sup>2</sup> ;	
<b>6. Những giấy tờ liên quan đến nội dung thay đổi nộp kèm theo</b> .....;			

Tôi cam đoan nội dung kê khai trên đơn là đúng sự thật, nếu sai tôi hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật.

Xuân Hiệp, ngày 20 tháng 9 năm. 2018  
Người viết đơn  
(Ký và ghi rõ họ tên, đóng dấu nếu có)

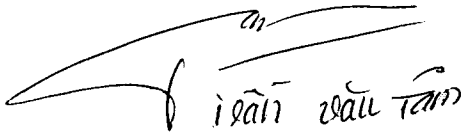
*Thom*

Phạm Thị Thơm


**II. XÁC NHẬN CỦA ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ, PHƯỜNG, THỊ TRẤN**  
(Đối với trường hợp cấp đổi GCN do đo vẽ lại bản đồ địa chính)

Sự thay đổi đường ranh giới thửa đất kể từ khi cấp GCN đến nay: Không thay đổi  
Đủ điều kiện cấp đổi GCN do đo vẽ lại bản đồ địa chính

Ngày... 20. tháng... 9. năm... 2018  
**Công chức địa chính**  
(Ký, ghi rõ họ, tên)

  
Lê Văn Tâm

Ngày... 20. tháng... 9. năm... 2018  
**TM. Ủy ban nhân dân**  
**Chủ tịch**  
(Ký tên, đóng dấu)

  
  
Huỳnh Chi Diệu

**III. Ý KIẾN CỦA CƠ QUAN ĐĂNG KÝ ĐẤT ĐAI**


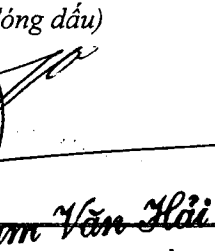
Đủ điều kiện cấp đổi

(Nêu rõ kết quả kiểm tra hồ sơ và ý kiến đồng ý hay không đồng ý với đề nghị cấp đổi, cấp lại GCN; lý do).

Ngày 22. tháng 9. năm 2018  
**Người kiểm tra**  
(Ký, ghi rõ họ, tên và chức vụ)

  
Lê Thanh Phong

Ngày 25. tháng 9. năm 2018  
**Giám đốc**  
(Ký tên, đóng dấu)

  
  
Phạm Văn Hải

(1) Kê khai theo đúng tên và địa chỉ như trên GCN đã cấp. Trường hợp có thay đổi thì ghi cả thông tin trước và sau khi thay đổi và nộp giấy tờ chứng minh sự thay đổi kèm theo.

**ĐƠN ĐĂNG KÝ BIẾN ĐỘNG  
ĐẤT ĐAI, TÀI SẢN GẮN LIỀN VỚI ĐẤT**

Kính gửi: Văn phòng đăng ký đất đai tỉnh Đồng Nai – Chi  
nhánh Xuân Lộc

**PHẢN GHI CỦA NGƯỜI NHẬN HỒ SƠ**

Đã kiểm tra nội dung đơn đầy đủ, rõ  
ràng, thống nhất với giấy tờ xuất trình.

Vào sổ tiếp nhận hồ sơ số:.....Quyển....

Ngày..... / ..... / .....

Người nhận hồ sơ  
(Ký và ghi rõ họ, tên)

**I. PHẦN KÊ KHAI CỦA NGƯỜI ĐĂNG KÝ**

(Xem hướng dẫn viết đơn trước khi kê khai; không tẩy xóa, sửa chữa trên đơn)

**1. Người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất**

1.1. Tên (viết chữ in hoa): Bà PHẠM THỊ THƠM Sinh năm: 1948

Giấy CMND số: 271917676, CA tỉnh Đồng Nai.

1.2. Địa chỉ<sup>(1)</sup>: phường Xuân Bình, thị xã Long Khánh, tỉnh Đồng Nai.

**2. Giấy chứng nhận đã cấp**

2.1. Số vào sổ cấp GCN: 03553; 2.2. Số phát hành GCN: AE 986778;

2.3. Ngày cấp GCN 19/01/2007.

**3. Nội dung biến động về: Nhận tặng cho**

3.1. Nội dung trên GCN trước khi biến động:

- Tờ: 4
- Thửa: 467
- diện tích: 251m<sup>2</sup>

3.2. Nội dung sau khi biến động:

- Tờ: 157
- Thửa: 7
- diện tích: 171.5m<sup>2</sup>

**4. Lý do biến động : do đo đạc bản đồ mới**

**5. Tình hình thực hiện nghĩa vụ tài chính về đất đai đối với thửa đất đăng ký biến động**

**6. Giấy tờ liên quan đến nội dung thay đổi nộp kèm theo đơn này gồm có:**

- Giấy chứng nhận đã cấp;

Tôi  có nhu cầu cấp GCN mới  không có nhu cầu cấp GCN mới  
Tôi cam đoan nội dung kê khai trên đơn là đúng sự thật, nếu sai tôi hoàn toàn chịu  
trách nhiệm trước pháp luật.

Xuân Lộc, ngày 20 tháng 1.. năm 2018


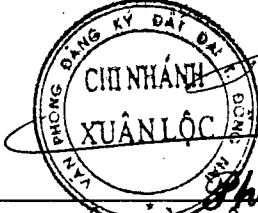
**Người viết đơn**

(Ký và ghi rõ họ tên, đóng dấu nếu có)

*Thom*

Phạm Thị Thơm

<sup>1</sup> Sửa đổi, bổ sung Mẫu số 09/ĐK ban hành kèm theo Thông tư số 24/2014/TT-BTNMT ngày 19 tháng 5 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định về hồ sơ địa chính.

<b>II- XÁC NHẬN CỦA ỦY BAN NHÂN DÂN CẤP XÃ</b>	
(Đối với hộ gia đình, cá nhân đề nghị được tiếp tục sử dụng đất nông nghiệp khi hết hạn sử dụng và đối với trường hợp chứng nhận bổ sung quyền sở hữu tài sản vào Giấy chứng nhận đã cấp)	
..... ..... .....	
Ngày..... tháng..... năm 2018 <b>Công chức địa chính</b> (Ký, ghi rõ họ tên)	Ngày..... tháng..... năm 2018 <b>TM. Ủy ban nhân dân</b> <b>Chủ tịch</b> (Ký tên, đóng dấu)
<b>III- Ý KIẾN CỦA CƠ QUAN ĐĂNG KÝ ĐẤT ĐAI</b>	
..... <i>Đủ điều kiện xử lý biến động</i> .....	
Ngày <i>24</i> tháng <i>9</i> năm 2018 <b>Người kiểm tra</b> (Ký, ghi rõ họ tên, chức vụ)	Ngày <i>25</i> tháng <i>9</i> năm 2018 <b>Giám đốc</b> (Ký tên, đóng dấu)
 <i>Lê Thanh Phong</i>	 <i>Phạm Văn Hải</i>
<b>IV- Ý KIẾN CỦA CƠ QUAN TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG</b>	
(Chỉ ghi ý kiến đối với trường hợp gia hạn sử dụng đất)	
..... .....	
Ngày..... tháng..... năm 2018 <b>Người kiểm tra</b> (Ký, ghi rõ họ tên, chức vụ)	Ngày..... tháng..... năm 2018 <b>Thủ trưởng cơ quan</b> (Ký tên, đóng dấu)

**Chú ý:** - Kê khai theo đúng tên và địa chỉ như trên GCN đã cấp, trường hợp có thay đổi tên thì ghi cả thông tin trước và sau khi thay đổi và nộp giấy tờ chứng minh sự thay đổi.

- Đối với trường hợp chuyển đổi quyền sử dụng đất nông nghiệp mà không thuộc trường hợp "dồn điền đổi thửa"; chuyển nhượng, cho thuê, cho thuê lại, thừa kế, tặng cho, góp vốn bằng quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất; chuyển quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất của vợ hoặc chồng thành của chung vợ và chồng; trường hợp xác nhận thay đổi thông tin về pháp nhân, số Giấy chứng minh nhân dân, số thẻ Căn cước

TRÍCH LỤC VÀ ĐO CHÍNH LÝ THỪA ĐẤT BẢN ĐỒ ĐỊA CHÍNH

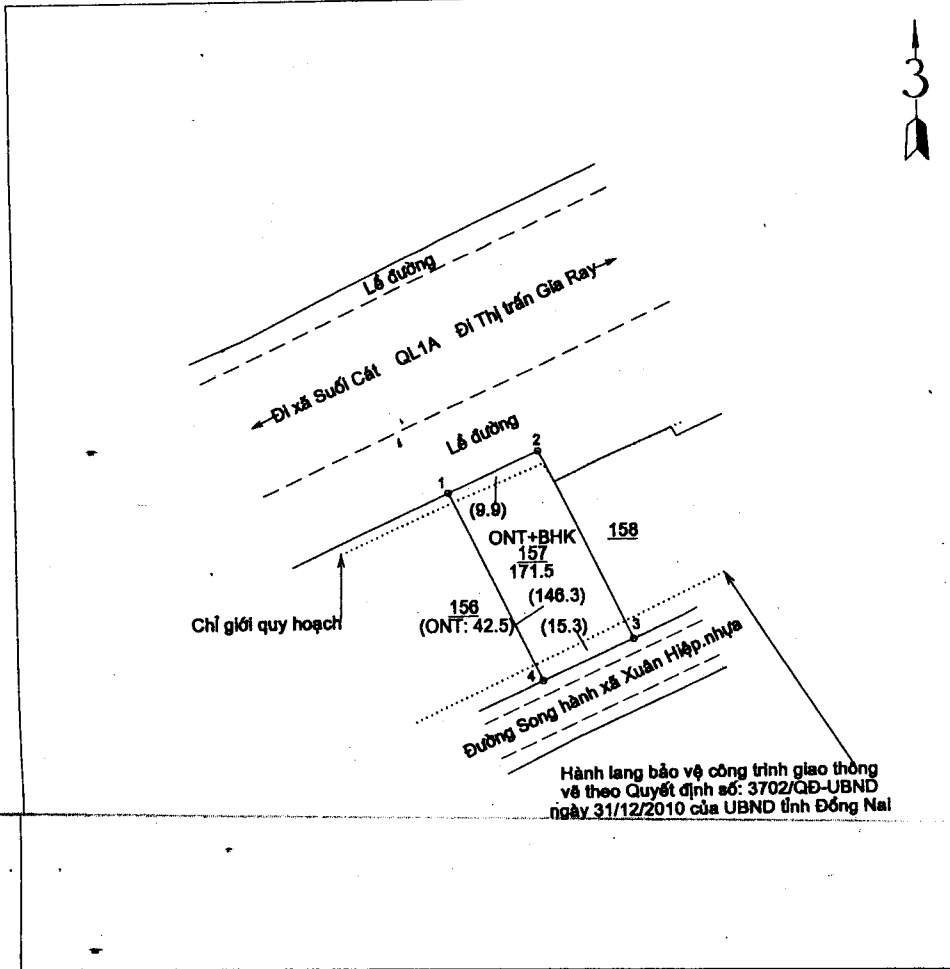
Số:...../2018

TỶ LỆ: 1:500

Mẫu số: 03 - ĐCL  
Hợp đồng số: 2925/2018  
Số TLHD: 3402.../2018

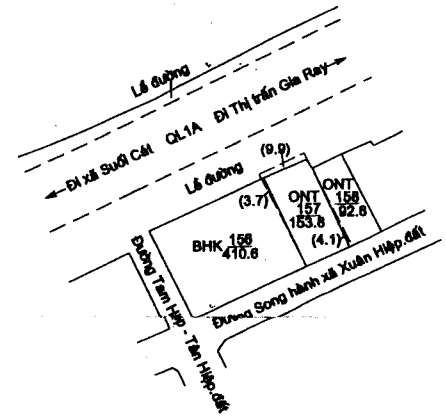
Người yêu cầu: bà Phạm Thị Thơm  
Địa điểm: xã Xuân Hiệp - huyện Xuân Lộc - tỉnh Đồng Nai  
Diện tích đất sử dụng: 171.5m<sup>2</sup> (chưa trừ diện tích HLDB)

BẢNG KÊ TỌA ĐỘ  
(Hệ VN2000, kinh tuyến trục 107° 45', múi chiếu 3')



Số hiệu mốc	Khoảng cách (m)	Tọa độ		Chất liệu mốc
		X(m)	Y(m)	
1		1206587.05	480779.58	Góc móng xây
2	8.80	1206590.78	480787.67	Góc móng xây
3	19.10	1206573.57	480798.01	Góc móng xây
4	9.00	1206589.84	480787.82	Góc móng xây
1	19.10	1206587.05	480779.58	Góc móng xây

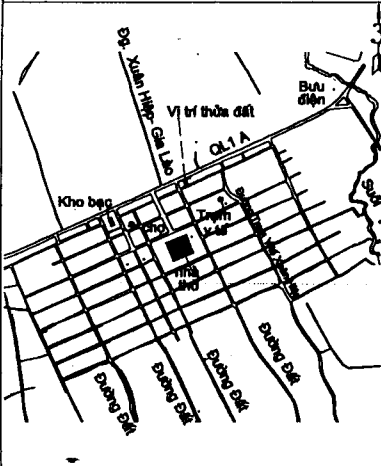
TRÍCH LỤC BỒ ĐỐC KHU ĐẤT XÃ XUÂN HIỆP  
Có các thửa: 157, 156, 158 - Tờ BĐ Số: 7  
Tỷ Lệ: 1:1000



Hành lang bảo vệ công trình giao thông  
về theo Quyết định số: 3702/QĐ-UBND  
ngày 31/12/2010 của UBND tỉnh Đồng Nai

SƠ ĐỒ CHỈ DẪN VỊ TRÍ TỶ LỆ 1:25000

GHI CHÚ:



- Thửa đất thể hiện trên bản vẽ này được trích lục và đo chính lý từ thửa đất số: 157 - Tờ BĐ Số: 7 xã Xuân Hiệp được Công ty tư vấn triển khai công nghệ và xây dựng mô địa chất đo vẽ tháng 7 năm 2012. Bộ BỒ ĐỐC này được lưu trữ và cập nhật chính lý biến động thường xuyên tại Văn phòng Đăng ký Đất đai tỉnh Đồng Nai, có kiểm tra, đối soát ngoài thực địa. Hình thể, ranh giới, diện tích thửa đất được đo vẽ theo hiện trạng thực tế.
- Thửa 487 tờ bản đồ số 04(cũ) có diện tích: 251m<sup>2</sup> đã được UBND huyện Xuân Lộc cấp giấy CN.QSDĐ số: AE 986778 ngày 18/01/2007 nay được đo mới thành thửa: 157 tờ bản đồ số: 7.
- Thửa đất số: 157 được giới hạn bởi các điểm (1,2,3,4-1) có diện tích: 171.5m<sup>2</sup> mục đích sử dụng: ONT+BHK. (ONT= 42.5m<sup>2</sup>).
- Thửa đất số: 157: + C6: 9.9m<sup>2</sup> thuộc quy hoạch đất giao thông.  
+ Diện tích còn lại: 161.6m<sup>2</sup> thuộc quy hoạch đất khu vui chơi, giải trí công cộng.  
(Theo bản đồ điều chỉnh quy hoạch SĐĐ đến năm 2020 của huyện Xuân Lộc được UBND tỉnh Đồng Nai phê duyệt tại Quyết định tại số: 4327/QĐ-UBND ngày 01/12/2017).  
\* Trong đó: \* C6 (9.9+148.3)= 156.2m<sup>2</sup> đất thuộc Hành lang bảo vệ công trình giao thông đường QL1A.  
(Theo Quyết định số: 3702/QĐ-UBND ngày 31/12/2010 của UBND tỉnh Đồng Nai).  
\* Diện tích còn lại: 15.3m<sup>2</sup> thuộc hành lang bảo vệ công trình giao thông đường Song Hành xã Xuân Hiệp.  
(Theo Quyết định số: 2738/QĐ-UBND ngày 13/09/2013 của UBND tỉnh Đồng Nai).
- Bản vẽ này chỉ có giá trị thể hiện hình thể, ranh giới, diện tích thửa đất theo yêu cầu của bà Phạm Thị Thơm tại hợp đồng số: 2925/HĐ-VPĐK ngày 18/07/2018 để bổ túc hồ sơ cấp đổi giấy CN.QSDĐ. Các mốc giới ranh đất do bà Phạm Thị Thơm chỉ dẫn kèm theo bản mô tả ranh giới, mốc giới thửa đất lập ngày 23/07/2018.
- Việc xác định tình pháp lý về quyền sử dụng đất và mục đích sử dụng đất (loại đất) do các cơ quan có thẩm quyền quyết định.

ĐƠN VỊ THỰC HIỆN: VĂN PHÒNG ĐĂNG KÝ ĐẤT ĐAI TỈNH ĐỒNG NAI - CHI NHÁNH XUÂN LỘC

Ngày 14 tháng 09 năm 2018  
Người đo vẽ:

Ngày 14 tháng 9 năm 2018  
Người kiểm tra nội nghiệp:

Ngày 17 tháng 9 năm 2018

*(Signature)*

*(Signature)*

*(Signature)*  
KHOA ĐO LƯỜNG

Nguyễn Văn Hóa

Đinh Trọng Phúc

Võ Văn Vũ



**ỦY BAN NHÂN DÂN  
XÃ XUÂN HIỆP**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 455/UBND

Xuân Hiệp, ngày 20.. tháng .. năm 2018

V/v: đề nghị chỉnh lý biến động  
hồ sơ địa chính xã Xuân Hiệp

**Kính gửi: - Văn phòng ĐKDD tỉnh Đồng Nai – Chi nhánh Xuân Lộc.**

Căn cứ Luật Đất đai ngày 29 tháng 11 năm 2013;

Căn cứ Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ về việc quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật đất đai;

Xét đơn đề nghị chỉnh lý biến động về QSDĐ của bà Phạm Thị Thơm, địa chỉ thường trú: ấp Việt Kiều, xã Xuân Hiệp, huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai.

Sau khi khảo sát thực tế diện tích đất của bà Phạm Thị Thơm tại ấp Việt Kiều, xã Xuân Hiệp, huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai.

Nay UBND xã Xuân Hiệp làm công văn đề nghị chỉnh lý biến động hồ sơ địa chính xã Xuân Hiệp với các chi tiết như sau:

1. GCNQSDĐ số: AE 986778 do UBND huyện Xuân Lộc cấp ngày 19/01/2007 cho bà Phạm Thị Thơm.

2. Diện tích thửa đất trước khi biến động:

- Thửa đất số: 467 tờ bản đồ số: 04, diện tích: 251 m<sup>2</sup>, mục đích sử dụng ONT.

3. Diện tích thửa đất sau khi biến động:

- Thửa đất số: 157 tờ bản đồ số: 07, diện tích: 171,5 m<sup>2</sup>, mục đích sử dụng: ONT+BHK.

4. Lý do chỉnh lý biến động:

- Hình dạng, ranh giới thửa đất đang sử dụng không thay đổi so với hiện trạng sử dụng đất tại thời điểm cấp GCNQSDĐ, không khai phá, không chuyển nhượng hay nhận chuyển nhượng; thửa đất sử dụng ổn định, không tranh chấp với các chủ đất giáp ranh; diện tích giảm 79,5 m<sup>2</sup>.

Đề nghị Văn phòng đăng ký đất đai tỉnh Đồng Nai – Chi nhánh Xuân Lộc xem xét, giải quyết.

Trên đây là công văn đề nghị chỉnh lý biến động hồ sơ địa chính xã Xuân Hiệp./.

**Nơi nhận:**

- Như kính gửi;
- CT - Phó CT.UBND;
- Lưu VT (T).

**CHỦ TỊCH**



*Nguyễn Thị Diệu*

**II. Thừa đất, nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất**

**1. Thừa đất:**

- a) Thừa đất số: 157 Tờ bản đồ số: 7
- b) Địa chỉ: xã Xuân Hiệp, huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai
- c) Diện tích: 171,5m<sup>2</sup> (bằng chữ: một trăm bảy mươi một phẩy năm mét vuông)  
 Trong đó: Diện tích được cấp: 171,5m<sup>2</sup>, Không được cấp: 0,0m<sup>2</sup>
- d) Hình thức sử dụng: Sử dụng riêng
- d) Mục đích sử dụng: Đất ở tại nông thôn 42,5m<sup>2</sup>;  
 Đất trồng cây hàng năm khác 129,0m<sup>2</sup>.
- e) Thời hạn sử dụng: Đất ở: Lâu dài;  
 Đất trồng cây hàng năm khác: sử dụng đến ngày 19/01/2027.
- g) Nguồn gốc sử dụng: Công nhận QSDĐ như giao đất có thu tiền sử dụng đất 42,5m<sup>2</sup>  
 Công nhận QSDĐ như giao đất không thu tiền sử dụng đất 129,0m<sup>2</sup>.

2. Nhà ở: -/-

3. Công trình xây dựng khác: -/-

4. Rừng sản xuất là rừng trồng: -/-

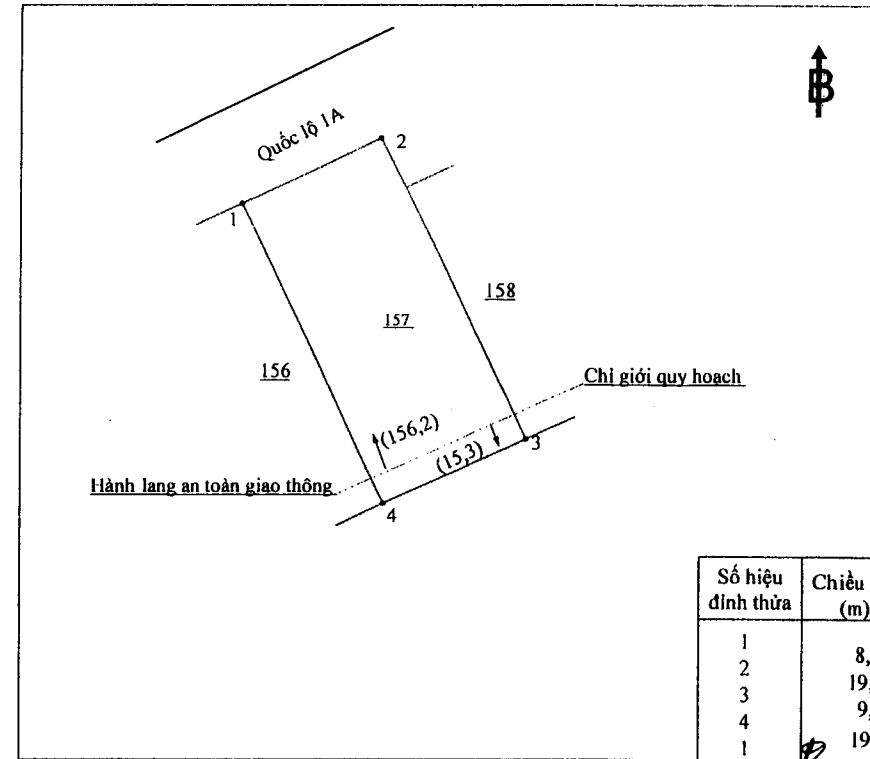
5. Cây lâu năm: -/-

**6. Ghi chú:**

Thừa đất có 156,2m<sup>2</sup> đất thuộc hành lang bảo vệ an toàn công trình đường QL1A

Thừa đất có 15,3m<sup>2</sup> đất thuộc quy hoạch đường Song hành xã Xuân Hiệp

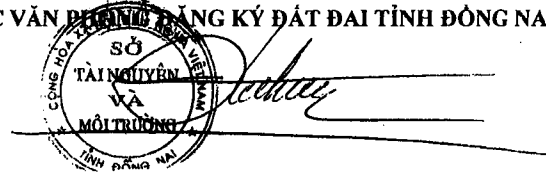
**III. Sơ đồ thừa đất, nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất**



**IV. Những thay đổi sau khi cấp giấy chứng nhận**

Nội dung thay đổi và cơ sở pháp lý	Xác nhận của cơ quan có thẩm quyền

Đồng Nai, Ngày 18 tháng 9 năm 2018  
**SỞ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG TỈNH ĐỒNG NAI**  
**TUO. GIÁM ĐỐC**  
**PHÓ GIÁM ĐỐC VĂN PHÒNG SỞ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG TỈNH ĐỒNG NAI**

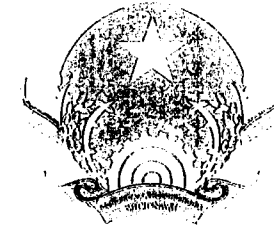
  
**SỞ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG TỈNH ĐỒNG NAI**

Số vào sổ cấp GCN: CS.094.24

**Trần Hữu Phước**

Nội dung thay đổi và cơ sở pháp lý	Xác nhận của cơ quan có thẩm quyền

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc



**GIẤY CHỨNG NHẬN**  
**QUYỀN SỬ DỤNG ĐẤT**  
**QUYỀN SỞ HỮU NHÀ Ở VÀ TÀI SẢN KHÁC GẮN LIỀN VỚI ĐẤT**

**I. Người sử dụng đất, chủ sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất**

**Bà: Phạm Thị Thơm**

Năm sinh 1948, CMND số 271917676

Địa chỉ thường trú: phường Xuân Bình, thị xã Long Khánh, tỉnh Đồng Nai

Người được cấp Giấy chứng nhận không được sửa chữa, tẩy xóa hoặc bổ sung bất kỳ nội dung nào trong Giấy chứng nhận; khi bị mất hoặc hư hỏng Giấy chứng nhận phải khai báo ngay với cơ quan cấp Giấy.



2E4E518D01580

CP 247921



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

V- Sơ đồ thửa đất

ỦY BAN NHÂN DÂN

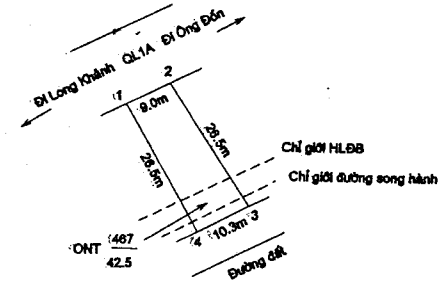
HUYỆN XUÂN LỘC - TỈNH ĐỒNG NAI

CHỨNG NHẬN

I- Tên người sử dụng đất

Bà Phạm Thị Thơm

Năm sinh: 1948, số CMND: 271917676, ngày cấp: 19/05/2005, nơi cấp: công an tỉnh Đồng Nai  
Địa chỉ thường trú: Phường Xuân Bình - Thị Xã Long Khánh - Tỉnh Đồng Nai



II- Thửa đất được quyền sử dụng

- Thửa đất số: 467
- Tờ bản đồ số: 04
- Địa chỉ thửa đất: Ấp Tân Tiến - Xã Xuân Hiệp
- Diện tích: 251 m<sup>2</sup> (Hai trăm năm mươi một mét vuông)
- Hình thức sử dụng:  
+ Sử dụng riêng: 251 m<sup>2</sup>; + Sử dụng chung: không.
- Mục đích sử dụng đất: Đất ở tại nông thôn: 42.5 m<sup>2</sup> và Đất hành lang đường bộ: 208.5 m<sup>2</sup>
- Thời hạn sử dụng đất: + Đất ở: Lâu dài
- Nguồn gốc sử dụng đất: Nhà nước công nhận quyền sử dụng đất

Tỷ lệ: 1/1000

III- Tài sản gắn liền với đất

IV- Ghi chú

- Thửa đất được trích sao địa chính
- Đất hành lang đường bộ 208.5 m<sup>2</sup>

Số vào sổ cấp giấy chứng nhận  
quyền sử dụng đất: HQ.3.5.3.....

Ngày 19 tháng 01 năm 2007

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

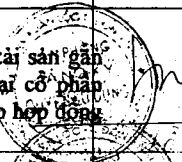

KT. CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH



Trần Anh Tuấn

VI- Những thay đổi sau khi cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất

Ngày, tháng, năm	Nội dung thay đổi và cơ sở pháp lý	Xác nhận của cơ quan có thẩm quyền
29/11/2007	Thế chấp bằng quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất với Ngân hàng thương mại cổ phần Đại Á Chi nhánh cấp 1 Long Khánh theo hợp đồng số LK07/388/FDDDB-2 ngày 19/11/2007	 <i>me</i>
14/4/2010	Đã xoá đăng ký thế chấp ngày 14/04/2010 theo hồ sơ số 85/2010/XTâm	 <i>Luân</i>

NGƯỜI ĐƯỢC CẤP GIẤY CHỨNG NHẬN QUYỀN SỬ DỤNG ĐẤT CẦN CHÚ Ý :

- Được hưởng quyền và phải thực hiện nghĩa vụ của người sử dụng đất theo quy định của Luật Đất đai và các Nghị định hướng dẫn thi hành Luật Đất đai.
- Phải mang Giấy chứng nhận này đến đăng ký tại cơ quan có thẩm quyền khi: chuyển đổi, chuyển nhượng, cho thuê, cho thuê lại, thừa kế, tặng cho quyền sử dụng đất, thế chấp, bảo lãnh, góp vốn bằng quyền sử dụng đất; người sử dụng đất được phép đổi tên; có thay đổi về hình dạng, kích thước, diện tích thửa đất; chuyển mục đích sử dụng đất; có thay đổi thời hạn sử dụng đất; chuyển đổi từ hình thức Nhà nước cho thuê đất sang hình thức Nhà nước giao đất có thu tiền sử dụng đất; Nhà nước thu hồi đất.
- Không được tự ý sửa chữa, tẩy xóa bất kỳ nội dung nào trong Giấy chứng nhận. Khi bị mất hoặc hư hỏng Giấy chứng nhận phải khai báo ngay với cơ quan cấp giấy.
- Nếu có thắc mắc hoặc cần tìm hiểu về chính sách, pháp luật đất đai, có thể hỏi cán bộ địa chính xã, phường, thị trấn hoặc cơ quan quản lý đất đai có liên quan. Cán bộ địa chính và cơ quan quản lý đất đai có trách nhiệm giải đáp thắc mắc hoặc cung cấp thông tin về chính sách, pháp luật đất đai cho người sử dụng đất.



GIẤY CHỨNG NHẬN  
QUYỀN SỬ DỤNG ĐẤT

16-25/0